

Bản án số: 172/2020/HSST  
Ngày 30/10/2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH  
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Bách
- Các Hội thẩm nhân dân : Ông Dương Xuân Đỉnh  
Bà Nguyễn Thị Giang
- Thư kí ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thu Thảo
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Thanh- Kiểm sát viên

Ngày 30/10/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông A - Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 174 /2020/HSST ngày 12/10/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hạ Huy S**, sinh năm: 2000; Nơi cư trú: Xóm G, Tốt Đ, Chương M, Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hạ Huy V; Con bà: Lê Thị T.

Đặc điểm lịch sử bản thân :

01 tiền sự : Ngày 17/5/2020, Công an huyện Chương M xử phạt hành chính về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác, mức phạt 2.500.000 đồng.

Bị tạm giữ từ ngày 16/8/2020, tạm giam từ ngày 25/8/2020. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công An Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa

1. Ng- ời bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm: 1988; HKTT: Chu P, Mê L, Hà Nội.  
(Có mặt tại phiên tòa)

2. Anh Trương Đình T, sinh năm: 1993; HKTT: Thôn Văn P, H3 T, Hoàng H, Thanh Hóa (Vắng mặt tại phiên tòa)

3. Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm: 1994; HKTT: Chu P, Mê L, Hà Nội ( Có mặt tại phiên tòa)

4. Anh Phạm Văn K, sinh năm: 1985; HKTT: Thôn 2A, xã E, huyện K, Đắc Lắc. ( Vắng mặt tại phiên tòa)

5. Anh Hà Văn B, sinh năm: 2001; HKTT: Thôn Ngả 2, Thu C, Tân S, Phú Thọ ( Vắng mặt tại phiên tòa)

6. Anh Trần Đức H3, sinh năm: 1997; HKTT: Thôn Hương G, Phú C, Sóc S, Hà Nội

( Vắng mặt tại phiên tòa)

## NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A, Hạ Huy S bị truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Ngày 15/8/2020, Cơ quan điều tra – Công An huyện Đông A nhận được đơn trình báo của anh Nguyễn Văn H1 (sinh năm: 1988; HKTT: Chu P, Mê L, Hà Nội) về việc bị mất 01 điện thoại di động Iphone X màu đen, 01 ví da màu đen bên trong có 4.500.000 đồng cùng giấy tờ cá nhân tại phòng trọ của bà Đào Thị Thu Hiền (S năm: 1973; HKTT: Đông T, Đông H, Đông A, Hà Nội). Ngoài anh H1 bị mất trộm tài sản, còn có một số người ở cùng phòng trọ với anh H1 cũng trình báo bị mất trộm, cụ thể: Anh Trương Đình T (sinh năm: 1993; HKTT: H3 T, Hoàng H, Thanh Hóa) bị mất 01 điện thoại Iphone6S plus; anh Nguyễn Văn H2 (sinh năm: 1994; HKTT: Chu P, Mê L, Hà Nội) bị mất 01 điện thoại Samsung Galaxy S20 Untra; anh Phạm Văn K (sinh năm: 1985; HKTT: Xã Eaky, K rộng Pắc, Đắc Lắc) bị mất 01 điện thoại di động Iphone 6S; anh Hà Văn B (S năm: 2001; HKTT: Thu C, Tân S, Phú Thọ) bị mất 01 điện thoại nhãn hiệu Honor màu vàng nhạt; anh Trần Đức H3 (sinh năm: 1997; HKTT: Phú Cường, Sóc S, Hà Nội) bị mất 01 điện thoại Iphone 6 màu hồng. Tổng trị giá tài sản bị trộm cắp khoảng 60.000.000 đồng. Các anh H1, T, H2, K, B, H3 đề nghị Cơ quan Công an làm rõ đối tượng trộm cắp tài sản và xử lý theo quy định pháp luật.

Sau khi nhận đơn trình báo của các bị hại, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, ghi lời khai bị hại, rà soát và ghi lời khai nhân chứng xác định Hạ Huy S là người thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản tại phòng trọ của anh Nguyễn Văn H1.

Chiều ngày 15/8/2020, Hạ Huy S đến Cơ quan Công an huyện Chương M đầu thú và giao nộp tài sản trộm cắp. Ngày 16/8/2020, Công An huyện Chương M bàn giao S cùng vật chứng cho Cơ quan điều tra – Công An huyện Đông A điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Hạ Huy S khai nhận:

Khoảng 01 giờ ngày 15/8/2020, bị can S thuê xe ôm công nghệ (Grap) do một người đàn ông không quen điều khiển chở từ Tốt Đ, Chương M, Hà Nội đến Đông T, Đông H, Đông A. Khi đến chân cầu Đông T thuộc địa phận huyện Đông A, S xuống xe trả tiền rồi đi bộ vào khu phòng trọ nhà bà H. S đến phòng trọ của anh H1, mở hé cửa để ánh sáng chiếu vào bên trong thuận lợi cho việc quan sát tài sản. Bị can S đi vào trong phòng, trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng (lắp sim số thuê bao 0397588386) đang cắm sạc pin của anh Phạm Văn K để trên chiếu ngủ đối diện cửa. Bị can S tiếp tục lục soát và lấy 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung S20 Utra màu xám đen bạc (lắp sim số thuê bao 0388439221) của anh Nguyễn Văn H2 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone

6S plus màu bạc (lắp sim số thuê bao 0967232401) của anh T được để trên chiếu sát vị trí nằm của anh K; 01 điện thoại di động của anh Nguyễn Văn H1 nhãn hiệu Iphone X màu đen (lắp sim số thuê bao 0989869766); 01 ví da được để gần điện thoại tại vị trí anh H1 ngủ sát tường ngăn cách giữa nhà vệ sinh và gian ngủ chung; 01 điện thoại nhãn hiệu Honor màu vàng (lắp sim số thuê bao 0931717785) của anh Hà Văn B và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu xám (lắp sim số thuê bao 0364661632) của anh Trần Đức H3 để trên chiếu ngủ (vị trí anh B và anh H3 ngủ phía bên trái cửa). Bị can S cho tất cả điện thoại trộm cắp được vào túi quần phía trước bên phải và đút ví da vào túi quần sau bên phải rồi đi bộ ra chân cầu Đông T thuê xe ôm công nghệ Grap đang đứng chờ khách gần chân cầu về Chương M, Hà Nội. Khi đến địa phận quận Hà Đ, Hà Nội, bị can S xuống xe phát hiện bị rơi mất 01 điện thoại Iphone 6S plus , màu bạc, kèm 01 sim điện thoại số thuê bao: 0967232401. Bị can S nhặt 01 que tăm trên đường dùng để tháo 03 sim trên các máy Samsung S20 Ultra trộm cắp của anh Nguyễn Văn H2, Iphone X trộm cắp của anh Nguyễn Văn H1 và Honor trộm cắp của anh Hà Văn B rồi vứt các sim ra ven đường. Sau đó, bị can S đón xe bus về thị trấn Chúc S, Chương M, Hà Nội.

Cơ quan điều tra tạm giữ vật chứng:

*Của bị can Hạ Huy S:* 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone X màu đen không gắn thẻ sim, số IMEI 354862095279134; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng gắn sim số thuê bao: 0397588386, IMEI: 356986063261531; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 Ultra màu xám đen bạc không gắn thẻ sim, số IMEI: 354896110069682; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu xám gắn sim số thuê bao: 0364661632, IMEI: 353026098400995; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Hornor màu vàng không gắn thẻ sim, số IMEI 1: 866159045582464, số IMEI 2: 866159045582472; 01 (một) chiếc ví giả da màu đen, bên trong có: 60.000 đồng (sáu mươi nghìn đồng), 01 (một) chứng minh nhân dân, 01 (một) giấy phép lái xe, 01 (một) thẻ ATM đều mang tên Nguyễn Văn H1, 01 (một) giấy đăng ký xe BKS: 88H8 – 6005 mang tên Nguyễn Văn H; 01 (một) đăng ký xe BKS: 88K3 – 8274 mang tên Lý Văn N; 01 (một) giấy đăng ký xe BKS: 30N8 – 3889 và 01 (một) giấy bảo hiểm mô tô mang tên Hạ Thị Thu H ; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 29Z9 – 9255; SM: 1361354; SK: 160490.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 364/HĐĐGTS ngày 28/8/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông A, kết luận: 01 chiếc điện thoại Samsung S20 Ultra màu xám đen, đã qua sử dụng trị giá 16.000.000 đồng; 01 điện thoại Iphone X màu đen 64GB, đã qua sử dụng trị giá 16.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6, màu vàng, đã qua sử dụng trị giá 2.700.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6S plus, màu bạc, đã qua sử dụng trị giá 4.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6, màu xám đã qua sử dụng trị giá 3.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Honor, màu đã qua sử dụng trị giá 1.500.000 đồng; 01 ví giả da màu đen trị giá 50.000 đồng; 06 chiếc sim điện thoại trị giá 300.000 đồng và 60.000 đồng tiền mặt. Tổng trị giá tài sản bị can S trộm cắp là: 43.610.000 đồng.

Đối với việc anh H1 trình báo số tiền trong ví da bị trộm cắp là 4.500.000đ do anh H1 lao động tiết kiệm mà có. Bị can S khai sau khi trộm cắp được ví của anh H1, bị can S kiểm tra ví da chỉ có một số giấy tờ cùng số tiền 60.000đ. Với tài liệu điều tra, không đủ cơ sở kết luận bị can S trộm cắp số tiền 4.440.000 đồng của anh H1.

Đối với 03 sim điện thoại trong máy điện thoại nhãn hiệu Iphone X màu đen; điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 Ultra màu xám đen bạc và điện thoại nhãn hiệu Hornor màu vàng mà bị can S tháo vứt đi, không xác định được địa điểm vứt nên Cơ quan điều tra không truy tìm được; anh Nguyễn Văn H1, anh Nguyễn Văn H2, anh Hà Văn B không có đề nghị gì.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6S plus, màu bạc, kèm 01 sim điện thoại số thuê bao: 0967232401 bị can Hạ Huy S trộm cắp của anh T đã bị rơi mất, không xác định được vị trí rơi nên không truy tìm được. Anh T đề nghị bị can Hạ Huy S bồi thường số tiền là 5.000.000 đồng.

Đối với 05 chiếc điện thoại tạm giữ của bị can Hạ Huy S là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn H1, Phạm Văn K, Nguyễn Văn H2, Trần Đức H3, Hà Văn B. Ngày 04/9/2020, Cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả 05 chiếc điện thoại trên cho anh H1, K, H2, H3, B. Sau khi nhận lại tài sản, anh H1, K, H2, H3, B không yêu cầu đề nghị bồi thường dân sự, đề nghị xử lý nghiêm bị can S theo quy định pháp luật.

Đối với 01 chiếc ví giả da màu đen, bên trong có: 60.000 đồng, 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ ATM đều mang tên Nguyễn Văn H1, 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H (địa chỉ: Nại C, Chu P, Mê L, Hà Nội), 01 (một) đăng ký xe mang tên Lý Văn N (địa chỉ: Thanh L, Ngọc T, Phúc Y, Vĩnh Phúc), 01 giấy đăng ký xe và 01 giấy bảo hiểm mô tô mang tên Hạ Thị Thu H là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn H1. Ngày 04/9/2020, Cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả tài sản trên cho anh H1.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 29Z9 – 9255; SM: 1361354; SK: 160490. Tra cứu chủ sở hữu mang tên Nguyễn Thanh T (sinh năm 1990, địa chỉ tại Đội 7, Tả Thanh O, Thanh T, Hà Nội). Bị can Hạ Huy S trình bày: Chiếc xe máy trên do S mượn của người thanh niên tên Nhóc (sinh năm 1993; quê quán: Đà Lạt hiện ở Hà Nội, nhưng bị can S không rõ địa chỉ lai lịch cụ thể) từ ngày 12/8/2020, xe máy không có trong sơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra tách rút tài liệu xử lý sau.

Bản cáo trạng số 175 ngày 9/10/2020 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Đông A truy tố Hạ Huy S về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Anh H1, người bị hại có ý kiến không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 4.400.000 đồng. Hai bên sẽ giải quyết với nhau.

Anh H2 không yêu cầu giải quyết thêm về phần dân sự và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông A sau khi tóm tắt hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá hành vi của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã nêu.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần phải có hình phạt tương xứng để giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo vì đã có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và Đầu thú.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Đề nghị tuyên bố Hạ Huy S phạm tội Trộm cắp tài sản

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt : Hạ Huy S từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ.

Về tang vật: không phải xử lý

Về dân sự: buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho anh Trương Đình T.

*Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã đ-ợc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, Bị cáo.*

## **XÉT THẤY**

Về tố tụng:

Những chứng cứ tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập có trong hồ sơ đã đảm bảo tính hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo tính hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về nội dung vụ án:

Lời khai của bị cáo S tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ.

Từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ ngày 15/8/2020, Hạ Huy S đã có hành vi Trộm cắp 01 chiếc điện thoại Samsung S20 Ultra màu xám đen kèm sim số 0388439221 của anh Nguyễn Văn H2; 01 điện thoại di động Iphone 6, màu vàng kèm sim điện thoại 0397588386 của anh Phạm Văn K; 01 điện thoại di động Iphone 6S plus, màu bạc kèm sim số 0967232401 của anh Trương Đình T; 01 điện thoại di động Iphone 6, màu xám kèm sim số 0364661632 của anh Trần Đức H3; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Honor, màu vàng kèm sim số 0931717785 của anh Hà Văn B; 01 điện thoại Iphone X màu đen 64GB kèm sim số 0989869766 và 01 ví giả da (bên trong có 60.000 đồng) của anh Nguyễn Văn H1 tại Đông T, Đông H, Đông A, Hà Nội.

Theo kết luận định giá tài sản , Hội đồng định giá thường xuyên đề định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đông A kết luận:

01 chiếc điện thoại Samsung S20 Ultra màu xám đen, đã qua sử dụng trị giá 16.000.000 đồng; 01 điện thoại Iphone X màu đen 64GB, đã qua sử dụng trị giá 16.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6, màu vàng, đã qua sử dụng trị giá 2.700.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6S plus, màu bạc, đã qua sử dụng trị giá 4.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6, màu xám đã qua sử dụng trị giá 3.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Honor, màu đã qua sử dụng trị giá 1.500.000 đồng; 01 ví giả da màu đen trị giá 50.000 đồng; 06 chiếc sim điện thoại trị giá 300.000 đồng và 60.000 đồng tiền mặt.

Đối với việc anh H1 trình báo số tiền trong ví da bị trộm cắp là 4.500.000đ do anh H1 lao động tiết kiệm mà có. S khai sau khi trộm cắp được ví của anh H1, S kiểm tra ví da chỉ có một số giấy tờ cùng số tiền 60.000đ. Với tài liệu điều tra, cơ quan điều tra không đủ cơ sở kết luận S trộm cắp số tiền 4.440.000 đồng của anh H1; anh H1 cũng rút lại yêu cầu bồi thường số tiền trên nên Hội đồng xét xử không có đủ căn cứ để quy kết bị cáo S trộm cắp số tiền 4.400.000 đồng và cũng không xem xét việc bồi thường số tiền trên.

Do đó, Tổng trị giá tài sản S trộm cắp là: 43.610.000 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản. Tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tù giam đối với bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi l- ợng hình, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã đầu thú giúp cơ quan điều tra kết thúc sớm vụ án.

Về vật chứng: Tài sản đã thu hồi một phần trao trả cho người bị hại nên không phải giải quyết. Các vật chứng khác cơ quan điều tra đã xử lý nên không xem xét giải quyết nữa.

Về dân sự những tài sản đã đ- ợc thu hồi trao trả cho ng- ời bị hại, ng- ời bị hại không có yêu cầu gì về phần tài sản nên không giải quyết. Tài sản bị mất không thu hồi được, người bị hại yêu cầu bồi thường theo giá trị định giá buộc bị cáo phải bồi thường.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 29Z9 – 9255 quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra tách rút tài liệu xử lý sau. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ng- ời bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố : **Hạ Huy S** phạm tội Trộm cắp tài sản.

□p dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 585, Điều 589 khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Luật thi hành án dân sự.

Xử phạt : Hạ Huy S 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/8/2020.

Biện pháp tư pháp khác: không phải giải quyết.

Về dân sự : Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Trương Đình T, sinh năm: 1993; HKTT: H3 T, Hoàng H, Thanh Hóa số tiền 5 triệu đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ng-ời đ-ợc thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh H1, anh H2 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh T, anh K, anh B, anh H3 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ-ợc Bản án hoặc kể từ ngày Bản án đ-ợc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Thời hiệu thi hành án đ-ợc thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

□n xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

-Ng-ời tham gia tố tụng;

-VKS huyện Đông A;

-Công an huyện Đông A;

- VKSNDTP Hà Nội;

-Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ CAHN;

-Thi hành án dân sự huyện Đông A

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Hồng Bách**

